

# Di tích lịch sử - văn hóa khu vực dự kiến thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên

Nguyễn Văn Toàn<sup>(\*)</sup>

Hà Đình Thành<sup>(\*\*)</sup>

Hà Thu Thủy<sup>(\*\*\*)</sup>

**Tóm tắt:** Trải qua tiến trình lịch sử, miền đất Phú Yên trở thành điểm hội tụ của nhiều tộc người cùng chung sống. Chính đặc điểm đan cài với sự hỗn dung văn hóa theo chiều lịch đại nên tỉnh Phú Yên còn lưu giữ được nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể vô cùng quý giá, là nguồn tài nguyên to lớn để phát triển du lịch. Di sản văn hóa vật thể ở tỉnh Phú Yên phong phú về loại hình, đa dạng về chủng loại, trong đó chủ yếu là các di tích lịch sử - văn hóa. Đây là bằng chứng khách quan, chứa đựng dấu ấn của các thời đại, đồng thời thể hiện sinh động những giá trị tinh thần của cộng đồng dân cư ở địa phương và của dân tộc. Trên cơ sở kế thừa kết quả nghiên cứu của Đề tài “Nghiên cứu, đánh giá giá trị di sản địa chất và các di sản khác làm cơ sở khoa học hướng tới thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên”<sup>1</sup> cũng như tổng hợp, phân tích từ một số nguồn tài liệu khác, bài viết đề cập tới một số di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu đại diện ở khu vực dự kiến thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên: Di tích lịch sử; di tích kiến trúc nghệ thuật; di tích khảo cổ.

**Từ khóa:** Di tích lịch sử - văn hóa, Công viên địa chất toàn cầu UNESCO, Tỉnh Phú Yên

**Abstract:** Over the course of history, Phu Yen province has become the home of several ethnic groups. Thanks to the cultural blending throughout history, many valuable tangible and intangible cultural heritages are preserved in Phu Yen, which are a great resource for tourism development. Tangible cultural heritages herein are rich in forms and diverse in types, of which mainly cultural and historical relics. Such objective evidence vividly represents the imprints of the times and the spiritual values of the local community and the nation. Based on results of the Project “Research and evaluate the geological value and other heritages as a scientific basis to establish a UNESCO Global Geo-park in Phu Yen province” and other relevant documents, the paper outlines the typical historical-cultural relics in the area where the geo-park is expected to be established.

**Keywords:** Cultural and Historical Sites, UNESCO Global Geopark, Phu Yen Province

---

<sup>(\*)</sup> TS., Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn; Email: nguyentoanniapp@gmail.com

<sup>(\*\*)</sup> PGS.TS., Viện Nghiên cứu Phát triển bền vững Vùng, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: hadinhthanh54@gmail.com

<sup>(\*\*\*)</sup> ThS., Viện Nghiên cứu Trung Quốc, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: heqiushui@gmail.com

<sup>1</sup> Đề tài độc lập cấp Quốc gia, Mã số ĐTBĐL.CN.05/21, do Nguyễn Văn Toàn chủ nhiệm, Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn chủ trì, thời gian thực hiện từ năm 2021-2023.

## 1. Đặt vấn đề

Không gian di tích lịch sử - văn hóa khu vực dự kiến thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên bao gồm 06 huyện, thị xã và thành phố: thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu, thị xã Đông Hòa, huyện Tuy An, huyện Phú Hòa (có thị trấn Phú Hòa, xã Hòa An, xã Hòa Thắng, xã Hòa Quang Bắc), huyện Sơn Hòa (có xã Sơn Xuân, xã Sơn Long, xã Sơn Định). Việc nghiên cứu, giới thiệu các di tích lịch sử - văn hóa trong khu vực này góp phần làm tăng thêm giá trị khoa học cũng như xác định rõ và đánh giá được giá trị di sản địa chất và các di sản khác ở tỉnh Phú Yên; cung cấp thêm luận cứ khoa học cho hồ sơ thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên.

## 2. Di tích lịch sử<sup>1</sup>

### 2.1. Di tích lịch sử cấp quốc gia

*Khu di tích lịch sử tàu không số Vũng Rô* (dân gian gọi là Ô Rô) nằm ở phía Nam tỉnh Phú Yên thuộc địa bàn thôn Vũng Rô, xã Hòa Xuân Nam, thị xã Đông Hòa. Với diện tích rộng 1 ha, tượng đài hình những chuyển tàu không số được thiết kế xây dựng cùng sân vườn, nhà trưng bày, đường ra nơi xác con tàu bị phá hủy... trở thành công trình có yếu tố thẩm mỹ cao cùng ý nghĩa lịch sử đặc biệt với tổng kinh phí xây dựng di tích là 12,5 tỷ đồng. Di tích tàu không

số Vũng Rô giống như một nơi ghi lại quá trình chiến đấu, những hi sinh mất mát đầy ý nghĩa của biết bao con người và để khắc ghi những con tàu không số kiên cường vượt biển ngày đêm chi viện chiến trường miền Nam (Xem: Luyến Nguyễn, 2018).

Gần 60 năm trước, những con tàu không số vận chuyển vũ khí từ miền Bắc, vượt qua nghìn trùng hiểm nguy, hàng rào vây ráp của quân địch, cập bến Vũng Rô. Ngày 28/11/1964 chiếc tàu không số đầu tiên cập bến Vũng Rô an toàn. Đêm ngày 25/12/1964 chuyển tàu không số thứ hai đã cập bến an toàn và ngày 01/02/1965 chuyển tàu không số thứ ba cũng cập bến. Trong hơn 2 tháng, ba chuyến tàu đã vận chuyển được hơn 200 tấn vũ khí và thuốc men, chi viện kịp thời cho các tỉnh Khánh Hòa, Đắk Lắk để xây dựng, phát triển và đẩy mạnh tác chiến tập trung, liên tục mở ra nhiều đợt tiến công hòng tiêu diệt quân địch. Tỉnh Phú Yên cũng nhận được hơn 10.000 khẩu súng các loại, 10 tấn đạn dược, thuốc men và 1 tấn thuốc tân dược (Xem: Luyến Nguyễn, 2018). Việc tiếp nhận vũ khí từ các chuyến tàu không số đã được quân, dân Phú Yên tổ chức chu đáo, chặt chẽ. Từ bến Vũng Rô, những con đường mòn bí mật len qua khe núi, đèo dốc, với sự tham gia của hàng nghìn thanh niên xung kích, dân công ngày đêm vận chuyển hàng hóa, vũ khí về hậu cứ và tỏa đi khắp các chiến trường Nam Trung bộ, trang bị kịp thời cho những trận đánh lớn, mở rộng vùng giải phóng (Xem: Phương Oanh, 2021).

Ngày 01/02/1965, Lữ đoàn 125 tiếp tục cho khởi hành chuyển tàu thứ tư bằng tàu 143 với 63 tấn vũ khí vào bến Lộ Diêu (tỉnh Bình Định), do thuyền trưởng Lê Văn Thêm và Chính trị viên Phan Bá Bảng chỉ huy. Tuy nhiên tàu thay đổi lộ trình, không đến Lộ Diêu mà cập bến Vũng Rô, sau khi bốc dỡ hàng hóa thì trời đã sáng, tàu phải

<sup>1</sup> Di tích lịch sử ở khu vực dự kiến thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO tỉnh Phú Yên được thống kê khá cụ thể: Thị xã Sông Cầu có: 01 di tích cấp tỉnh, 02 di tích đã được kiểm kê. Huyện Tuy An có: 02 di tích cấp quốc gia, 13 di tích cấp tỉnh, 16 di tích đã được kiểm kê. Huyện Sơn Hòa có: 01 di tích cấp quốc gia, 01 di tích cấp tỉnh. Thành phố Tuy Hòa có: 01 di tích cấp quốc gia, 02 di tích cấp tỉnh, 09 di tích đã được kiểm kê. Huyện Phú Hòa có: 01 di tích cấp quốc gia, 01 di tích cấp tỉnh, 03 di tích đã được kiểm kê. Thị xã Đông Hòa có: 02 di tích cấp quốc gia, 05 di tích cấp tỉnh, 07 di tích đã được kiểm kê (UBND tỉnh Phú Yên, 2021).

nguy trang bằng lá cây rừng ở gần Bãi Chùa nhưng không may bị máy bay địch phát hiện (Xem: Luyên Nguyễn, 2018). Không để địch cướp tàu và cướp lấy hàng hóa nên ta đã dùng thuốc nổ phá tàu, làm cho tàu chìm xuống đáy biển và phá hủy các kho tạm và lộ thiên. Sau sự kiện Vũng Rô, tuyến vận tải chiến lược trên biển bị lộ, việc chi viện cho chiến trường miền Nam gặp nhiều khó khăn. Dầu vậy, các cán bộ, chiến sĩ đường Hồ Chí Minh trên biển chấp nhận mọi hi sinh gian khổ tiếp tục đưa các con tàu không số cập vào các bến tiếp nhận vũ khí ở miền Nam. Di tích Vũng Rô đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng là di tích lịch sử quốc gia vào năm 1997. Hiện nay, tại di tích lịch sử này vẫn còn lưu giữ xác con tàu không số 143 - chứng tích của sự kiện lịch sử cách mạng hào hùng diễn ra tại Vũng Rô trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đồng thời đây cũng chính là tài nguyên văn hóa, đang và sẽ được bảo tồn, phát huy, mang lại giá trị đặc biệt quan trọng đối với việc phát triển du lịch và xây dựng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên.

## 2.2. Di tích lịch sử cấp tỉnh

Địa điểm quản thúc và giải thoát luật sư Nguyễn Hữu Thọ nói riêng và những địa điểm gắn với quá trình hoạt động của luật sư Nguyễn Hữu Thọ trong thời gian bị địch quản thúc tại tỉnh Phú Yên (giai đoạn 1955-1961) nói chung đã trở thành những di tích ghi đậm dấu ấn lịch sử, minh chứng cho quãng thời gian hoạt động cách mạng đầy gian nguy, thử thách của luật sư dưới sự theo dõi, kiểm soát nghiêm ngặt của chính quyền Sài Gòn. Cuộc giải thoát Luật sư Nguyễn Hữu Thọ với mật danh “Chị Nghĩa” vào ngày 30/10/1961 tại địa điểm mộ bà Dũ Ký, dưới chân núi Chóp Chài, thôn Liên Trì 1, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa trở thành

một trong những mốc son trong bản hùng ca chống Mỹ của quân và dân thành phố Tuy Hòa nói riêng, tỉnh Phú Yên nói chung (Xem: Quốc Thắng, 2021).

Khi phong trào đồng khởi lan rộng toàn miền Nam, Đảng ta chuẩn bị thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam để tập hợp lực lượng yêu nước rộng rãi, chọn Luật sư Nguyễn Hữu Thọ làm Chủ tịch Mặt trận. Lúc này Luật sư đang bị Ngô Đình Diệm quản thúc tại thị xã Tuy Hòa (nay là thành phố Tuy Hòa). Trung ương Đảng và Khu ủy Khu V giao cho Đảng bộ Phú Yên nhiệm vụ giải thoát Luật sư Nguyễn Hữu Thọ. Sau ba lần giải thoát với những tình tiết bất ngờ không có trong kế hoạch, cuối cùng, Luật sư Nguyễn Hữu Thọ đã thoát khỏi vòng quản thúc của kẻ thù, trở về với cách mạng, tiếp tục đóng góp cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đây là một trong những điểm son trong bản hùng ca chống Mỹ của quân dân Phú Yên. Tỉnh ủy Phú Yên đặt mật danh kế hoạch giải thoát Luật sư Nguyễn Hữu Thọ là kế hoạch “Chị Nghĩa”, nghĩa là vì nghĩa cả phải giải thoát bằng được Luật sư theo yêu cầu của Đảng và Bác Hồ. Và Luật sư Nguyễn Hữu Thọ đã chọn bí danh là Nghĩa để ghi nhớ một kỷ niệm sắt son trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Việc giải thoát Luật sư Nguyễn Hữu Thọ - anh ba Nghĩa - đã trở thành chiến công huyền thoại của quân dân Phú Yên. Với tình cảm và lòng biết ơn sâu đậm đối với nhân dân, cán bộ chiến sĩ tỉnh Phú Yên, luật sư Nguyễn Hữu Thọ đã báo cáo với Bộ Chính trị, Nhà nước về sự kiện này (Xem: Hà Đình Thành, Nguyễn Thanh Tuấn, Nguyễn Thị Hồng, 2021: 43). *Địa điểm quản thúc và giải thoát luật sư Nguyễn Hữu Thọ* được Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên xếp hạng di tích cấp tỉnh năm 2011.

### 3. Di tích kiến trúc nghệ thuật<sup>1</sup>

#### 3.1. Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia đặc biệt

Tháp Nhạn (Bảo Tháp, Nhạn Tháp, Tháp Đình) - một di tích kiến trúc nghệ thuật tọa lạc trên núi Nhạn thuộc phường 1, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Kiến trúc Tháp Nhạn là sự chuyển tiếp giữa phong cách kiến trúc Mỹ Sơn (tháp A1) và phong cách kiến trúc Bình Định, niên đại vào khoảng cuối thế kỷ XI đầu thế kỷ XII. Tháp được xây theo cấu trúc khối hình vuông vững chãi với chiều cao khoảng 25 m, gồm ba phần: đế tháp, thân tháp và mái tháp.

Từ năm 1997-1999, Tháp Nhạn đã được trùng tu, tôn tạo, hiện nay mặt tường phía ngoài tháp phần mới tu bổ được xây thụt vào so với mặt tường cũ 5 cm. Lòng Tháp Nhạn có bình đồ hình vuông, diện tích 4,6 m x 4,6 m, tường phía trong xây theo kỹ thuật xây giạt cấp, càng lên cao càng thu hẹp dần và nối với nhau ở viên gạch cuối cùng, vì thế lòng tháp có hình như một chiếc chuông. Gạch xây tháp là loại gạch có kích thước lớn với chiều dài khoảng 40 cm, chiều rộng 20 cm và chiều dày 8 cm. Kỹ thuật xây dựng chồng khít các viên gạch lên nhau tạo thành các lớp tường dày từ 2 m - 2,5 m. Sân Tháp Nhạn bình đồ hình vuông, mỗi cạnh 38 m, lát gạch màu nâu kích thước 40 cm x 40 cm.

<sup>1</sup> Các di tích kiến trúc nghệ thuật ở khu vực dự kiến thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO tỉnh Phú Yên gồm: Thị xã Sông Cầu có: 01 Di tích cấp quốc gia, 04 Di tích cấp tỉnh, 06 Di tích đã được kiểm kê. Huyện Tuy An có: 02 Di tích cấp quốc gia, 03 Di tích cấp tỉnh, 28 Di tích đã được kiểm kê. Huyện Sơn Hòa không có Di tích cấp quốc gia, Di tích cấp tỉnh và Di tích đã được kiểm kê. Thành phố Tuy Hòa có: 01 Di tích cấp quốc gia đặc biệt, 01 Di tích cấp quốc gia, 06 Di tích cấp tỉnh, 13 Di tích đã được kiểm kê. Huyện Phú Hòa có: 04 Di tích cấp tỉnh, 05 Di tích đã được kiểm kê. Thị xã Đông Hòa có 03 Di tích cấp tỉnh, 08 Di tích đã được kiểm kê (UBND tỉnh Phú Yên, 2021).

Phía sau Tháp Nhạn có Bia giới thiệu di tích được xây dựng vào năm 2011, hình lá nhĩ, chiều rộng phần chân 1,9 m, cao 2,9 m, dày 0,45 m. Mặt bia làm bằng đá granit màu đỏ rộng 0,9 m, cao 1,9 m (Khánh Chi, 2021). Tháp Nhạn là một trong số ít ngôi tháp thờ Poh Inur Naga<sup>2</sup>. Khi người Việt đến và sinh sống trên dải đất Phú Yên, nhận thấy tín ngưỡng thờ thần Poh Inur Naga có sự tương đồng với tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt, vì thế, họ tiếp tục thờ phụng Poh Inur Naga với tên gọi là Thiên Y A Na (Nguyễn Danh Hạnh, 2016: 30). Tại Tháp Nhạn, ngày 23 tháng Ba âm lịch hằng năm diễn ra lễ Vía Bà (tức là Bà Thiên Y A Na), kéo dài từ ngày 20 đến ngày 23 tháng Ba, trong đó, ngày 21 tháng Ba là chính lễ. Lễ Vía Bà thu hút nhân dân trong tỉnh Phú Yên và một số tỉnh lân cận tham gia, trong đó có đồng bào người Chăm ở các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận. Những người tham gia hành lễ thường tổ chức thành đoàn từ 30 đến 50 người, dâng các loại lễ vật, hoa quả, chủ yếu là các sản phẩm nông nghiệp,... để cầu xin Bà phù hộ cho cuộc sống no đủ, bình an, may mắn...

Có thể nói, Tháp Nhạn là một di tích cổ duy nhất còn tương đối nguyên vẹn trên dải đất Phú Yên. Kiến trúc Tháp Nhạn thể hiện rõ óc thẩm mỹ tinh tế và bàn tay khéo léo của những người thợ thủ công xưa. Tòa tháp này là chứng tích lịch sử, văn hóa về quá trình phát triển lâu dài của vùng đồng bằng Tuy Hòa, Phú Yên. Sự kết hợp giữa vật liệu xây dựng, đường nét kiến trúc và nghệ thuật điêu khắc đã kiến tạo cho Tháp Nhạn một dáng vẻ vừa vững chắc, vừa thanh thoát và có tính mỹ thuật cao.

<sup>2</sup> Theo tiếng Chăm cổ, Poh là vị thần, Inur là người mẹ, Naga là xứ sở. Vì vậy, Poh Inur Naga có nghĩa là Mẹ Xứ Sở. Poh Inur Naga là một vị thiên thần cai quản toàn bộ đất đai, rừng núi, sông biển, giáng trần để giúp đỡ, đem lại ấm no, hạnh phúc cho muôn dân.

Ngày nay, Tháp Nhạn trên núi Nhạn - sông Đà Rằng được tô điểm thêm bởi đêm thơ Nguyên Tiêu truyền thống, tổ chức vào ngày Rằm tháng Giêng âm lịch, thu hút đông đảo người yêu thơ trong và ngoài tỉnh. Nằm trong khu vực bảo vệ của di tích này, ven bờ sông Chùa có một tảng đá khá bằng phẳng cao 5 m, rộng 5 m, khắc 3 văn tự cổ (dạng chữ Phạn) ở vị trí khoảng 1/3 tảng đá. Có lẽ đây là thư tịch duy nhất còn được lưu lại trong khu vực bảo vệ của Tháp Nhạn và có quan hệ mật thiết với di tích này. Bên cạnh đó còn có đài tưởng niệm Núi Nhạn - một công trình độc đáo thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố hiện đại và nghệ thuật kiến trúc truyền thống. Nhìn từ xa, Tháp Nhạn vẫn là công trình di tích chủ đạo, hoành tráng và biểu cảm. Tháp Nhạn đã được công nhận là Di tích Quốc gia đặc biệt, nên đã có cơ hội để phát triển du lịch, cũng như quảng bá và tổ chức nhiều sự kiện văn hóa của tỉnh Phú Yên.

### 3.2. Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia

Lẫm Phú Lâm được hình thành vào khoảng thế kỷ XVIII, lúc đầu, di tích nằm trong khu đất sát bờ sông Đà Rằng (khu phố 1, phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa). Nhưng đến giữa thế kỷ XIX, dòng chảy của con sông đã làm sạt lở khu đất, nên toàn bộ di tích được di dời đến địa điểm hiện nay (khu phố 4, phường Phú Lâm, thành phố Tuy Hòa). Quá trình hình thành và tồn tại của lẫm Phú Lâm gắn liền với quá trình hình thành và phát triển vùng đất Phú Lâm trong tiến trình lịch sử.

Khi vùng đất Phú Lâm bắt đầu được khai khẩn thì các công trình kiến trúc phục vụ sinh hoạt cộng đồng và tín ngưỡng tâm linh như lẫm, đình, miếu thờ Thành hoàng, miếu thờ Thiên Y A Na cũng được xây dựng (Nguyễn Danh Hạnh, 2016: 85-86). Trong số các di tích này, lẫm là loại hình di tích mang tính đặc thù ở tỉnh Phú

Yên và khu vực duyên hải Nam Trung bộ. Lẫm chính là nhà kho của làng dùng để chứa các loại nông sản thu hoạch được trên phần diện tích đất do làng sở hữu, quản lý. Ngoài chức năng chứa nông sản, lẫm còn là nơi thờ Tiền hiền. Hiện nay, lẫm Phú Lâm không còn chức năng chứa nông sản mà chỉ còn là nơi thờ Tiền hiền, Hậu hiền của địa phương với án thờ đặt trang trọng ở giữa, phía bên phải có án thờ Tả Văn, phía bên trái có án thờ Hữu Võ.

Trong khuôn viên di tích lẫm Phú Lâm hiện còn có trụ trang trí hình đèn lồng cùng với cổng và bức bình phong cổ kính có các di tích như: Đình, miếu thờ Thành hoàng, miếu thờ Thiên Y A Na... Tất cả tạo thành một quần thể di tích tiêu biểu về mặt văn hóa, tín ngưỡng dân gian, tâm linh của các cộng đồng dân cư ở cấp thôn, xã trên vùng đất Phú Lâm. Lẫm là công trình kiến trúc bằng gỗ hiếm thấy mang đậm dấu tích gốc của kiến trúc đình lẫm xưa còn tồn tại nguyên vẹn đến ngày nay. Lẫm có kiểu kiến trúc nhà lá mái (có hai lớp mái) - một kiểu kiến trúc nhà truyền thống ở miền Trung. Hiện nay, lẫm Phú Lâm còn giữ được bộ khung (dân gian gọi là bộ giàn trờ) vững chắc bằng gỗ, kết cấu theo kiểu “xiên, trính” - hay còn gọi là “chày - cối”. Để tăng vẻ đẹp, vẻ thanh thoát, người thợ xưa đã tạo ra những đường soi nét và viền trên những súc gỗ, chạm lộng, đặt những bức tượng chạm giữa các xà ngang, xà dọc. Lẫm biểu hiện đầy đủ giá trị kiến trúc truyền thống Việt Nam. Đặc biệt, trong di tích lẫm Phú Lâm còn có nhiều tác phẩm điêu khắc cổ có giá trị thẩm mỹ, ít thấy trên các di tích lịch sử - văn hóa ở tỉnh Phú Yên. Các bộ phận kiến trúc nội thất của lẫm được chạm khắc công phu, chủ yếu là hình thức chạm lộng, trang trí nhiều họa tiết hoa văn có các đề tài truyền thống như: *Cá chép vượt vũ môn*, *Rồng cách điệu thành chữ thọ* (Long thọ), *Hai con nai dạo chơi dưới gốc cây tùng* (Tùng lộc), *Hai con*

*chim đậu trên cành mai* (Điều mai), *Hai con chim đậu trên cành trúc* (Điều trúc)... Di tích lẫm Phú Lâm vẫn tồn tại tương đối nguyên vẹn ở một vùng đất khắc nghiệt về thời tiết đến ngày nay là một trường hợp cá biệt. Khảo sát tại hai tỉnh lân cận là Khánh Hòa và Bình Định cho thấy, loại hình di tích lẫm hiện nay hầu như không còn nữa. Do đó, lẫm Phú Lâm là di tích quan trọng để nghiên cứu, tìm hiểu loại hình kiến trúc truyền thống này. Di tích kiến trúc cổ bằng gỗ này được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận xếp hạng Di tích kiến trúc - nghệ thuật cấp Quốc gia năm 2016.

### **3.3. Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp tỉnh**

Hành cung Long Bình thuộc địa bàn khu phố Long Bình Đông, phường Xuân Phú, thị xã Sông Cầu. Đây là di tích có giá trị lịch sử văn hóa, một trong số ít những di tích của triều đại phong kiến nhà Nguyễn để lại dấu ấn khá rõ nét trên địa bàn này. Hành cung là tên chỉ công trình kiến trúc được xây dựng với chức năng chủ yếu là để dự phòng, chuẩn bị, dùng làm nơi dừng chân nghỉ ngơi của vua khi tuần du ra khỏi kinh thành. Ngoài ra, đây còn là nơi truyền và tiếp nhận chỉ dụ của vua, nơi tổ chức nhiều lễ nghi theo quy định của Nhà nước phong kiến để khẳng định vương quyền của vị vua đang tại vị và triều đại đó. Năm 1899, Tòa Công sứ Pháp từ Vũng Lắm dời ra Sông Cầu, trung tâm hành chính của chính quyền phong kiến tỉnh Phú Yên từ An Thổ chuyển ra Sông Cầu và thành Long Bình được xây dựng.

Theo lời những người cao tuổi ở địa phương, nguyên trước tòa chính điện của Hành cung có hình vuông, một gian bốn mái lợp ngói âm dương, bộ khung cột chắc chắn làm bằng loại gỗ rất tốt, giữa tòa nhà có xây bậc cao, trên bậc là ngai vàng bằng gỗ sơn son thếp vàng. Hiện nay, ngôi chính điện trong Hành cung chỉ còn phần móng và một đoạn tường ở vách phía Tây. Nền có

diện tích 16 m x 16 m, đắp cao hơn so với mặt bằng xung quanh 1,5 m. Móng nhà xây bằng đá, dày 0,8 m. Tường phía Tây xây bằng đá, dày 0,5 m. Phía trước cổng trước đây có một bầu sen hình bán nguyệt nay đã được san lấp làm nhà ở. Nằm cách Hành cung khoảng 50 m là cột cờ, hiện còn lại phần đế hình lục giác, mỗi cạnh 2,6 m, cao 2,5 m, xung quanh được ốp một lớp đá dày 0,8 m, ở giữa đổ đất. Phía hậu, bên tả, bên hữu Hành cung là các dinh thự, công sở làm việc của bộ máy chính quyền phong kiến gồm: Tỉnh đường (nhân dân gọi là nhà Hội thương), dinh Tuần vũ, dinh Án sát, dinh Lãnh binh, trại lính và nhà giam. Tất cả các công trình đó đều quay mặt hướng về Hành cung và lấy Hành cung làm trung tâm.

Dưới thời phong kiến, Hành cung là biểu tượng của vương quyền, nơi thâm nghiêm tôn kính gắn liền với nhiều lễ nghi của triều đình, nơi dừng chân nghỉ ngơi của nhà vua khi tuần du ra khỏi kinh thành hoặc đi kinh lý, thị sát ở các địa phương... Vì vậy, Hành cung thường xuyên có binh lính canh gác, tuần tra cả ngày lẫn đêm. Mọi hành vi thất kính, hoặc tự ý ra vào Hành cung đều bị trừng phạt nặng.

Tháng 01/1933, trong quá trình tuần du các tỉnh phía Nam kinh thành, Vua Bảo Đại đã có lần ngự tại Hành cung Long Bình. Năm 1943, một lần nữa vua Bảo Đại đến Hành cung Long Bình. Năm 1946, thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến, toàn bộ thành Long Bình và Hành cung đều bị đập phá (Dẫn theo: Lê Thế Vịnh, 2011: 112-113).

Hành cung là công trình kiến trúc quan trọng, có quy mô lớn nhất, bề thế nhất so với các công trình khác trong thành Long Bình. Di tích này có giá trị lớn về lịch sử - văn hóa và đã được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Phú Yên cấp bằng công nhận di tích cấp tỉnh vào năm 2011.

#### 4. Di tích khảo cổ<sup>1</sup>

##### 4.1. Di tích khảo cổ cấp quốc gia

Thành An Thổ nằm ở thôn An Thổ, thuộc xã An Dân, huyện Tuy An. Thành được xây dựng trong khoảng thời gian từ năm 1832-1836 dưới thời Vua Minh Mạng. Đây là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh Phú Yên từ năm 1836- 1899 và phủ Tuy An từ năm 1899 đến cuối thập niên 30 của thế kỷ XX. Thành An Thổ có bình đồ hình vuông, với diện tích khoảng 6.400 m<sup>2</sup>, bốn góc được đắp nhô hẳn ra phía ngoài, xung quanh có hào nước rộng khoảng 15 m, tường thành cao khoảng 3,5 m. Bốn cửa thành quay ra bốn hướng Đông, Tây, Nam, Bắc với tên gọi: cửa Tiền, cửa Hậu, cửa Hữu, cửa Tả. Các công trình phía trong thành gồm có: “ở chính giữa thành dựng hành cung, phía trước dựng kỳ đài, phía sau lưng dựng kho tàng; bên tả thành là dinh Tổng đốc, tuần vũ, án sát; bên hữu là dinh Bố chánh, lãnh binh; trại lính thì chia đặt ở các cửa; nhà ngục thì đặt ở phía Bắc”. Bên ngoài thành An Thổ còn một số công trình phụ trợ. Phía Nam có con đê Hộ Thành chống ngập lụt, bên trong con đê là Trường Bắn - nơi binh sĩ tập luyện. Sát bờ sông Cái có một khu đất gọi là Gò Tượng, là nơi đóng quân của đội Tượng binh. Chợ Thành nằm gần cửa hữu là nơi trao đổi hàng hóa của bộ máy quan lại và nhân dân

ở khu vực thành An Thổ. Sau khi xây dựng xong, thành An Thổ trở thành trung tâm hành chính của chính quyền phong kiến tỉnh Phú Yên. Năm 1888, lý sở của tỉnh Phú Yên dời từ thành An Thổ ra Vũng Lắm nằm trong vịnh Xuân Đài, cách thành An Thổ khoảng 10 km về phía Bắc song cũng chỉ ở đây trong khoảng 1 năm rồi lại chuyển về An Thổ. Đến năm 1899, lý sở Phú Yên lại dời từ An Thổ về đóng tại thôn Long Bình (nay thuộc thị xã Sông Cầu). Từ năm 1899 trở đi, thành An Thổ tiếp tục đảm nhận vai trò là phủ lý của phủ Tuy An. Đến khoảng năm 1939, khi phủ lý Tuy An chuyển đến vị trí khác thì vai trò lịch sử của thành An Thổ xem như kết thúc. Không chỉ là nơi đặt các công sở của chính quyền phong kiến đương thời, thành An Thổ còn lưu dấu lịch sử quan trọng trong phong trào Cần Vương chống Pháp dưới sự chỉ huy của thủ lĩnh Lê Thành Phương cuối thế kỷ XIX. Thành An Thổ cũng là nơi sinh của đồng chí Trần Phú - Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trải qua nhiều năm tháng thăng trầm của lịch sử, thành An Thổ ngày nay chỉ còn vài dấu tích ít ỏi, đó là những đoạn nền móng một số công trình kiến trúc trong thành, những đồ gốm Biên Hòa, Bát Tràng cổ xưa được khai quật... Trong dịp kỷ niệm 400 năm tỉnh Phú Yên hình thành và phát triển và năm Du lịch Quốc gia duyên hải Nam Trung bộ - Phú Yên 2011, di tích thành An Thổ đã được đầu tư xây dựng gồm nhà trưng bày lưu niệm Tổng Bí thư Trần Phú và một số công trình phụ xung quanh. Thành An Thổ được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) công nhận là Di tích khảo cổ cấp quốc gia vào năm 2005.

##### 4.2. Di tích khảo cổ cấp tỉnh

Di tích khảo cổ Tháp Chấm Đông Tác nằm cách trung tâm thành phố Tuy Hòa khoảng 3 km về hướng Nam, được nhân dân trong vùng gọi là cồn gạch Gò Chùa.

<sup>1</sup> Các di tích khảo cổ ở khu vực dự kiến thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO tỉnh Phú Yên được thống kê như sau: Thị xã Sông Cầu có: 06 Di tích đã được kiểm kê. Huyện Tuy An có: 01 Di tích cấp quốc gia, 04 Di tích đã kiểm kê. Thành phố Tuy Hòa có: 01 Di tích cấp tỉnh, 05 Di tích đã kiểm kê. Huyện Phú Hòa có: 01 Di tích cấp quốc gia, 03 Di tích đã kiểm kê. Thị xã Đông Hòa có: 02 Di tích được kiểm kê (UBND tỉnh Phú Yên, 2021). Ngoài các di chỉ khảo cổ đã nêu, trên địa bàn tỉnh Phú Yên còn phát hiện một số hiện vật khảo cổ có giá trị như đàn đá, kèn đá, trống đồng mà trong Danh sách di tích trên khu vực Công viên địa chất tỉnh Phú Yên không thấy liệt kê.

Còn các nhà nghiên cứu gọi di tích này là phế tích Tháp Chăm Đông Tác. Theo lời kể của các bậc cao niên, Tháp Chăm Đông Tác đã bị đổ từ rất lâu, nhưng cách đây vài chục năm, di tích này vẫn còn cao khoảng 10 m đến 12 m, xung quang được bao bọc bởi cây cỏ thụ và các cụm cây bụi um tùm. Qua thời gian, tháp bị bào mòn, nhân dân trong vùng lấy gạch, cát để làm đường đi ra đồng ruộng và đường đi vào trong làng. Theo trục Bắc - Nam, Tháp Chăm Đông Tác nằm trên Gò Chùa, một khu vực khá bằng phẳng ở phía Nam sông Đà Rằng. Tuy chỉ còn ở dạng phế tích, nhưng ngôi tháp này là di sản văn hóa vật thể quan trọng đối với các nhà khoa học khi nghiên cứu về văn hóa Champa trên vùng đất Phú Yên. Khi so sánh, gạch để xây dựng Tháp Chăm Đông Tác không những giống với loại gạch dùng để xây dựng tháp Chăm ở Núi Bà mà còn giống với loại gạch dùng để xây dựng di tích Thành Hồ, Tháp Nhạn (Xem: Quốc Thắng, 2021). Từ đó có thể đi đến kết luận, Tháp Chăm Đông Tác có niên đại xây dựng khoảng thế kỷ XII sau Công nguyên.

Với ý nghĩa quan trọng về giá trị nghệ thuật kiến trúc và khảo cổ, Tháp Chăm Đông Tác được UBND tỉnh Phú Yên xếp hạng di tích cấp tỉnh năm 2011.

### 5. Kết luận

Phú Yên là vùng đất có truyền thống cách mạng vẻ vang, với bề dày lịch sử và nền văn hóa đa dạng, phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc. Đặc điểm của các di tích lịch sử - văn hóa ở tỉnh Phú Yên là có đầy đủ 3 loại hình di tích: Di tích lịch sử, di tích kiến trúc nghệ thuật và di tích khảo cổ. Với những giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa và việc nghiên cứu, đánh giá các di tích lịch sử - văn hóa trong khu vực nghiên cứu góp phần làm tăng thêm giá trị khoa học trong quá trình thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên □

### Tài liệu tham khảo

1. Khánh Chi, *Tháp Nhạn*, Hồ sơ tư liệu, Cục Di sản văn hóa, <http://dsvh.gov.vn/thap-nhan-3238>, truy cập ngày 12/10/2021.
2. Nguyễn Danh Hạnh (2016), *Di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh tiêu biểu ở Phú Yên*, Nxb. Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
3. Luyến Nguyễn (2018), *Tìm đến tàu không số Vũng Rô niềm tự hào dân tộc mãnh liệt*, <https://www.vntrip.vn/cam-nang/tau-khong-so-vung-ro-phuyen-64937>, truy cập ngày 22/8/2018.
4. Phương Oanh (2021), “Bến tàu Không số Vũng Rô - Khúc tráng ca bất tử”, Báo điện tử *Biên phòng* ngày 17/4/2021, <https://www.bienphong.com.vn/ben-tau-khong-so-vung-ro-khuc-trang-ca-bat-tu-post438912.html>, truy cập ngày 18/6/2021.
5. Hà Đình Thành, Nguyễn Thanh Tuấn, Nguyễn Thị Hồng (2021), “Báo cáo kết quả nghiên cứu di tích lịch sử, cách mạng, kháng chiến”, Chuyên đề của đề tài độc lập cấp Quốc gia, Mã số ĐTĐL.CN05/21, “Nghiên cứu, đánh giá giá trị di sản địa chất và các di sản khác làm cơ sở khoa học hướng tới thành lập Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ở tỉnh Phú Yên” do Nguyễn Văn Toàn chủ nhiệm, Viện Nghiên cứu Quy hoạch Nông nghiệp, Nông thôn chủ trì, Hà Nội.
6. Quốc Thắng (2021), *Địa danh - di tích - thắng cảnh thành phố Tuy Hòa*, <https://tptuyhoa.phuyen.gov.vn/dia-danh-di-tich-thang-can-h/thanh-pho-tuy-hoa-590391>, truy cập ngày 20/5/2021.
7. UBND tỉnh Phú Yên (2021), *Danh sách di tích trên khu vực Công viên địa chất tỉnh Phú Yên*, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tỉnh Phú Yên.
8. Lê Thế Vĩnh (2011), *Di sản văn hóa Phú Yên*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.